

Số: **4796** /QĐ-BHXH

Hà Nội, ngày **8** tháng **10** năm 2008

Sao gửi GD + Các PGD
Đưa lên mang n bở
14/10/08
[Signature]

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức của Ban Tổ chức cán bộ**

BẢO HIỂM XÃ HỘI TỈNH AN GIANG	
CV số:	3807
ĐẾN ngày:	14.10.08
Chuyên:	

TỔNG GIÁM ĐỐC BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM

Căn cứ Nghị định số 94/2008/NĐ-CP ngày 22 tháng 8 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bảo hiểm xã hội Việt Nam;

Xét đề nghị của Trưởng ban Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Vị trí và chức năng

Ban Tổ chức cán bộ là tổ chức trực thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam, có chức năng giúp Tổng giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam quản lý và tổ chức thực hiện công tác tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức, biên chế, tiền lương, đào tạo, bồi dưỡng, cải cách hành chính; chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc hệ thống Bảo hiểm xã hội Việt Nam theo quy định.

Ban Tổ chức cán bộ chịu sự quản lý trực tiếp, toàn diện của Tổng giám đốc.

Ban Tổ chức cán bộ có tư cách pháp nhân không đầy đủ, không có con dấu, tài khoản riêng.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Nghiên cứu, xây dựng các văn bản tham gia ý kiến với các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền thuộc lĩnh vực tổ chức, cán bộ.

2. Xây dựng quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bảo hiểm xã hội Việt Nam để Tổng giám đốc trình Chính phủ xem xét, quyết định.

3. Nghiên cứu, xây dựng chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, đề án về tổ chức, cán bộ để Tổng giám đốc trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt hoặc Tổng giám đốc phê duyệt theo thẩm quyền và tổ chức thực hiện chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, đề án sau khi được phê duyệt.

4. Xây dựng trình Tổng giám đốc ban hành các quy định, văn bản quản lý nội bộ ngành và văn bản hướng dẫn thực hiện về: chế độ quản lý, phân cấp quản lý tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức; tiêu chuẩn chức danh cán bộ quản lý thuộc hệ thống Bảo hiểm xã hội Việt Nam; quy trình, thủ tục bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, điều động, biệt phái, thuyên chuyển, từ chức, miễn nhiệm các chức danh cán bộ quản lý; đánh giá cán bộ, khen thưởng, kỷ luật; thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức....; Hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra và tổ chức việc thực hiện.

5. Trình Tổng giám đốc ban hành quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của các tổ chức, đơn vị trực thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam; quyết định thành lập, giải thể, sáp nhập, chia tách các tổ chức, đơn vị trực thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam khi có quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc quyết định theo thẩm quyền được phân cấp.

6. Trình Tổng giám đốc kế hoạch biên chế, quỹ tiền lương hàng năm của toàn ngành và của từng tổ chức, đơn vị thuộc hệ thống Bảo hiểm xã hội Việt Nam; quyết định phân bổ chỉ tiêu biên chế cho các tổ chức, đơn vị trong tổng số biên chế được cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao; quản lý biên chế trong toàn ngành theo chức danh tiêu chuẩn.

7. Hướng dẫn, chỉ đạo, theo dõi, đôn đốc và kiểm tra các đơn vị trong toàn hệ thống Bảo hiểm xã hội Việt Nam thực hiện công tác tổ chức, cán bộ.

8. Tổ chức thực hiện quy trình, thủ tục bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, điều động, biệt phái, thuyên chuyển, từ chức, miễn nhiệm, cách chức các chức danh cán bộ quản lý; nhận xét đánh giá cán bộ; bố trí, sử dụng cán bộ; khen thưởng, kỷ luật; thực hiện các chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức theo phân cấp quản lý của ngành.

9. Chỉ đạo, hướng dẫn các tổ chức, đơn vị trong toàn ngành thực hiện công tác quy hoạch cán bộ; phê duyệt, quản lý quy hoạch các chức danh cán bộ quản lý và thực hiện quy hoạch các chức danh cán bộ quản lý theo phân cấp quản lý cán bộ.

10. Xây dựng kế hoạch dài hạn, kế hoạch hàng năm về đào tạo, bồi dưỡng, bao gồm cả học tập, khảo sát ở ngoài nước và quản lý công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trong toàn ngành.

11. Xây dựng chức danh, tiêu chuẩn nghiệp vụ công chức, viên chức Bảo hiểm xã hội trình các cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; Xây dựng cơ

cấu chức danh, kế hoạch tuyển dụng; hướng dẫn, thẩm định, quản lý và thực hiện kế hoạch tuyển dụng công chức, viên chức trong toàn ngành.

12. Xây dựng kế hoạch cải cách hành chính, chương trình phòng chống tham nhũng; hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra và tổ chức thực hiện kế hoạch, chương trình sau khi được Tổng giám đốc phê duyệt; tổng hợp, báo cáo tình hình và kết quả thực hiện với các cơ quan có thẩm quyền.

13. Xây dựng Quy chế thực hiện dân chủ trong ngành; hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra và tổ chức thực hiện; tổng hợp, báo cáo tình hình và kết quả thực hiện với các cơ quan có thẩm quyền.

14. Thực hiện công tác bảo vệ chính trị nội bộ; phối hợp với cấp uỷ và chính quyền địa phương trong việc xây dựng, củng cố tổ chức và quản lý cán bộ Bảo hiểm xã hội địa phương.

15. Giúp Tổng giám đốc giải quyết các trường hợp khiếu nại, tố cáo liên quan công tác tổ chức, cán bộ của cán bộ, công chức, viên chức thuộc hệ thống Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

16. Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc quản lý hồ sơ nhân sự của các đơn vị trực thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam và thực hiện quản lý hồ sơ nhân sự theo phân cấp.

17. Tham gia công tác nghiên cứu khoa học, ứng dụng công nghệ thông tin trong nghiệp vụ tổ chức cán bộ nhằm nâng cao năng lực quản lý, điều hành.

18. Thực hiện chế độ thông tin, thống kê, báo cáo theo quy định.

19. Quản lý công chức, viên chức và tài sản của đơn vị.

Điều 3. Chế độ quản lý và điều hành

1. Ban Tổ chức cán bộ do Trưởng ban quản lý, điều hành theo chế độ thủ trưởng. Trưởng ban chịu trách nhiệm trước Tổng giám đốc về toàn bộ hoạt động của Ban. Giúp việc Trưởng ban có các Phó trưởng ban. Trưởng ban và các Phó trưởng ban do Tổng giám đốc bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, chuyển, khen thưởng và kỷ luật.

2. Trưởng ban ban hành quy định về phân công nhiệm vụ, mối quan hệ công tác và lễ lối làm việc của Ban, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện quy định đó.

3. Trưởng ban phân công hoặc ủy quyền cho Phó trưởng ban giải quyết các công việc thuộc thẩm quyền của Trưởng ban. Phó trưởng ban chịu trách nhiệm trước Trưởng ban về nhiệm vụ được giao. Trưởng ban phải chịu trách

nhiệm về quyết định của Phó trưởng ban được phân công hoặc ủy quyền giải quyết.

Điều 4. Cơ cấu tổ chức và biên chế

1. Cơ cấu tổ chức gồm 3 phòng:

1/ Phòng Tổ chức.

2/ Phòng Nhân sự.

3/ Phòng Chế độ.

Chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của các phòng trên do Trưởng ban Tổ chức cán bộ xây dựng trình Tổng giám đốc quyết định.

Phòng do Trưởng phòng quản lý và điều hành theo chế độ thủ trưởng. Trưởng phòng chịu trách nhiệm trước Trưởng ban về toàn bộ hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ của phòng. Giúp Trưởng phòng có các Phó trưởng phòng. Trưởng phòng, Phó trưởng phòng do Tổng giám đốc bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, chuyển chuyển, khen thưởng và kỷ luật theo đề nghị của Trưởng ban.

Trưởng phòng có trách nhiệm quản lý công chức, viên chức của phòng.

2. Biên chế của Ban Tổ chức cán bộ do Tổng giám đốc giao. Công chức, viên chức của Ban được tuyển chọn và làm việc theo quy chế làm việc của cơ quan Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

Điều 5. Trách nhiệm của Trưởng ban

1. Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Điều 2 Quyết định này.

2. Tổ chức thực hiện chương trình cải cách hành chính và phòng, chống tham nhũng trong quản lý, điều hành mọi hoạt động của Ban; bảo đảm chế độ thông tin, báo cáo của Ban.

3. Quyết định các công việc thuộc phạm vi thẩm quyền quản lý của Ban; quyết định các biện pháp cụ thể để tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong cán bộ, công chức, viên chức; chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu, hách dịch, cửa quyền và các hiện tượng tiêu cực khác trong Ban. Chịu trách nhiệm khi để xảy ra hành vi vi phạm.

4. Thực hiện quy định của pháp luật và của Tổng giám đốc.

5. Phối hợp với các đơn vị trong ngành và ngoài ngành có liên quan để thực hiện nhiệm vụ được giao.

Điều 6. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

Quyết định này thay thế Quyết định số 288/2003/QĐ-BHXH-TCCB ngày 12/3/2003 của Tổng giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Tổ chức cán bộ và có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. Trưởng ban Tổ chức cán bộ, Chánh văn phòng, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam và Giám đốc Bảo hiểm xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Bộ Nội vụ (để b/c);
- HĐQL (để b/c);
- TGD, các Phó TGD;
- Lưu VT, TCCB(5).



Nguyễn Huy Ban

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức của Ban Kiểm tra**

TỔNG GIÁM ĐỐC BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM

Căn cứ Nghị định số 94/2008/NĐ-CP ngày 22 tháng 08 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bảo hiểm xã hội Việt Nam;

Xét đề nghị của Trưởng ban Kiểm tra và Trưởng ban Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Vị trí và chức năng

Ban Kiểm tra là tổ chức trực thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam, có chức năng giúp Tổng giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam hướng dẫn, tổ chức kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo việc thực hiện chế độ chính sách bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm xã hội tự nguyện, bảo hiểm thất nghiệp (sau đây gọi chung là bảo hiểm xã hội), bảo hiểm y tế bắt buộc, bảo hiểm y tế tự nguyện (sau đây gọi chung là bảo hiểm y tế) đối với các tổ chức, cá nhân trong và ngoài ngành; kiểm tra công tác quản lý nội bộ trong ngành theo quy định của pháp luật.

Ban Kiểm tra chịu sự quản lý trực tiếp, toàn diện của Tổng giám đốc.

Ban Kiểm tra có tư cách pháp nhân không đầy đủ, không có con dấu và tài khoản riêng.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Xây dựng trình Tổng giám đốc phê duyệt kế hoạch kiểm tra hàng năm, đột xuất theo chỉ đạo của Tổng giám đốc và tổ chức thực hiện; định hướng nội dung kiểm tra trọng tâm hàng năm đối với Bảo hiểm xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là Bảo hiểm xã hội tỉnh).

2. Kiểm tra việc đóng, chi trả và thực hiện các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế đối với các cơ quan, đơn vị, tổ chức sử dụng lao động, cá nhân và các cơ sở khám chữa bệnh.

3. Chủ trì phối hợp với các đơn vị có liên quan kiểm tra việc thực hiện các quy định của Nhà nước và của Bảo hiểm xã hội Việt Nam đối với các đơn vị trong ngành, kiến nghị xử lý và theo dõi đôn đốc thực hiện kết luận sau kiểm tra.

4. Thường trực công dân, tiếp nhận và giải quyết các đơn khiếu nại, tố cáo theo thẩm quyền của Bảo hiểm xã hội Việt Nam đối với việc thực hiện chính sách, chế độ thu chi bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế của các cá nhân, đơn vị, tổ chức sử dụng lao động; giải quyết khiếu nại, tố cáo của cán bộ, công chức, viên chức trong hệ thống Bảo hiểm xã hội Việt Nam theo quyết định của Tổng giám đốc.

5. Tổng hợp, theo dõi, hướng dẫn và chỉ đạo Bảo hiểm xã hội các tỉnh về nghiệp vụ kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, khởi kiện và tham gia tố tụng về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế tại Tòa án.

6. Được Tổng giám đốc uỷ quyền đề xuất với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Y tế, Bộ Tài chính và các bộ, ngành có liên quan để phối hợp thanh tra, kiểm tra và kiến nghị xử lý những hành vi vi phạm pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế của các tổ chức và cá nhân.

7. Được quyền yêu cầu các cá nhân, đơn vị trong hệ thống Bảo hiểm xã hội Việt Nam cung cấp tài liệu và phối hợp để kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo khi có quyết định của Tổng giám đốc.

8. Tham gia nghiên cứu khoa học; ứng dụng công nghệ thông tin; tổ chức đào tạo, bồi dưỡng về nghiệp vụ kiểm tra cho cán bộ trong ngành.

9. Thực hiện chế độ thông tin, thống kê, báo cáo theo quy định.

10. Quản lý công chức, viên chức và tài sản của đơn vị.

Điều 3. Chế độ quản lý và điều hành

1. Ban Kiểm tra do Trưởng ban quản lý, điều hành theo chế độ thủ trưởng. Trưởng ban chịu trách nhiệm trước Tổng giám đốc về toàn bộ hoạt động của Ban. Giúp việc Trưởng ban có các Phó trưởng ban. Trưởng ban và các Phó trưởng ban do Tổng giám đốc bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, chuyển, khen thưởng và kỷ luật.

2. Trưởng ban ban hành quy định về phân công nhiệm vụ, mối quan hệ công tác và lễ lối làm việc của Ban, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện quy định đó.

3. Trưởng ban phân công hoặc uỷ quyền cho Phó trưởng ban giải quyết các công việc thuộc thẩm quyền của Trưởng ban. Phó trưởng ban chịu trách nhiệm trước Trưởng ban về nhiệm vụ được giao. Trưởng ban phải chịu trách

nhiệm về quyết định của Phó trưởng ban được phân công hoặc ủy quyền giải quyết.

Điều 4. Cơ cấu tổ chức và biên chế

1. Cơ cấu tổ chức gồm 3 phòng:

1/ Phòng Giải quyết khiếu tố.

2/ Phòng Nghiệp vụ kiểm tra 1.

3/ Phòng Nghiệp vụ kiểm tra 2.

Chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của các phòng trên do Trưởng ban Kiểm tra xây dựng trình Tổng giám đốc quyết định.

Phòng do Trưởng phòng quản lý và điều hành theo chế độ thủ trưởng. Trưởng phòng chịu trách nhiệm trước Trưởng ban về toàn bộ hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ của phòng. Giúp Trưởng phòng có các Phó trưởng phòng. Trưởng phòng, Phó trưởng phòng do Tổng giám đốc bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, chuyển chuyển, khen thưởng và kỷ luật theo đề nghị của Trưởng ban.

Trưởng phòng có trách nhiệm quản lý công chức, viên chức của phòng.

2. Biên chế của Ban Kiểm tra do Tổng giám đốc giao. Công chức, viên chức của Ban được tuyển chọn và làm việc theo quy chế làm việc của cơ quan Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

Điều 5. Trách nhiệm của Trưởng ban

1. Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Điều 2 Quyết định này.

2. Tổ chức thực hiện chương trình cải cách hành chính và phòng, chống tham nhũng trong quản lý, điều hành mọi hoạt động của Ban; bảo đảm chế độ thông tin, báo cáo của Ban.

3. Quyết định các công việc thuộc phạm vi thẩm quyền quản lý của Ban; quyết định các biện pháp cụ thể để tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong cán bộ, công chức, viên chức; chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu, hách dịch, cửa quyền và các hiện tượng tiêu cực khác trong Ban. Chịu trách nhiệm khi để xảy ra hành vi vi phạm.

4. Thực hiện quy định của pháp luật và của Tổng giám đốc.

5. Phối hợp với các đơn vị trong ngành và ngoài ngành có liên quan để thực hiện nhiệm vụ được giao.

Điều 6. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. Các văn bản trước đây trái với quyết định này đều bãi bỏ. Trưởng ban Tổ chức cán bộ, Chánh văn phòng, Trưởng Ban Kiểm tra, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam và Giám đốc Bảo hiểm xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Bộ Nội vụ (để b/c);
- HDQL (để b/c);
- TGD, các P.TGD (để b/c);
- Lưu VP, TCCB (5).



Nguyễn Huy Ban

Số: **4798** /QĐ-BHXH

Hà Nội, ngày **08** tháng **10** năm 2008

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức của Ban Cấp sổ, thẻ**

TỔNG GIÁM ĐỐC BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM

Căn cứ Nghị định số 94/2008/NĐ-CP ngày 22/8/2008 của Chính phủ quy định chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bảo hiểm Xã hội Việt Nam;

Xét đề nghị của Trưởng ban Cấp sổ, thẻ và Trưởng ban Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Vị trí và chức năng

Ban Cấp sổ, thẻ là tổ chức trực thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam, có chức năng giúp Tổng giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam trong việc tổ chức cấp sổ bảo hiểm xã hội, thẻ bảo hiểm y tế và quản lý, theo dõi việc ghi chép đóng và những thay đổi trong việc đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế của đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế theo quy định của pháp luật.

Ban Cấp sổ, thẻ chịu sự quản lý trực tiếp, toàn diện của Tổng giám đốc.

Ban Cấp sổ, thẻ có tư cách pháp nhân không đầy đủ, không có con dấu và tài khoản riêng.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Nghiên cứu mẫu sổ bảo hiểm xã hội, thẻ bảo hiểm y tế và hệ thống mã hoá các tiêu thức phục vụ công tác quản lý đối tượng đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế trình Tổng giám đốc ban hành.

2. Xây dựng, trình Tổng giám đốc ban hành các văn bản hướng dẫn về quy trình cấp sổ bảo hiểm xã hội, thẻ bảo hiểm y tế và công tác quản lý đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế trong toàn quốc.

3. Hướng dẫn việc ghi chép quá trình tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế của từng đối tượng; quản lý và sử dụng sổ bảo hiểm xã hội, thẻ bảo hiểm y tế. Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc cấp, ghi chép, quản lý và sử dụng sổ bảo hiểm xã hội, thẻ bảo hiểm y tế của Bảo hiểm xã hội tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

4. Hướng dẫn việc cấp, quản lý, sử dụng sổ bảo hiểm xã hội và việc in, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho các đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế.

5. Quản lý mã sổ bảo hiểm xã hội và mã thẻ bảo hiểm y tế trên phạm vi toàn quốc.

6. Định kỳ tổng hợp, phân tích đánh giá tình hình thực hiện công tác cấp, quản lý và sử dụng sổ bảo hiểm xã hội, thẻ bảo hiểm y tế; đề xuất các giải pháp quản lý chặt chẽ đối tượng đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế.

7. Tổng hợp nhu cầu và căn cứ kế hoạch phát triển mở rộng đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế để lập dự trù in phôi sổ, thẻ đảm bảo phục vụ cho việc cấp sổ, thẻ cho người tham gia đầy đủ, kịp thời.

8. Hướng dẫn, kiểm tra Bảo hiểm xã hội tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong việc tổ chức giao nhận phôi sổ bảo hiểm xã hội, thẻ bảo hiểm y tế và quản lý phôi sổ, thẻ theo các chỉ số: số cấp, số đã sử dụng, số sai hỏng cần tiêu huỷ và số còn dư.

9. Trả lời và giải quyết các khiếu nại liên quan đến các nội dung thuộc phạm vi quản lý trong công tác cấp sổ bảo hiểm xã hội, thẻ bảo hiểm y tế.

10. Tham gia nghiên cứu khoa học; tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ về cấp và quản lý sổ bảo hiểm xã hội, thẻ bảo hiểm y tế. Tham gia xây dựng chương trình quản lý đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế bằng công nghệ thông tin.

11. Thực hiện chế độ thông tin, thống kê, báo cáo theo quy định.

12. Quản lý công chức, viên chức và tài sản của đơn vị.

Điều 3. Chế độ quản lý và điều hành

1. Ban Cấp sổ, thẻ do Trưởng ban quản lý, điều hành theo chế độ thủ trưởng. Trưởng ban chịu trách nhiệm trước Tổng giám đốc về toàn bộ hoạt động của Ban. Giúp việc Trưởng ban có các Phó trưởng ban. Trưởng ban và Phó trưởng ban do Tổng giám đốc bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, thuyên chuyển, khen thưởng và kỷ luật.

2. Trưởng ban ban hành quy định về việc phân công nhiệm vụ, mối quan hệ công tác và lễ lối làm việc của Ban; đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện quy định đó.

3. Trưởng ban phân công hoặc ủy quyền cho Phó trưởng ban giải quyết các công việc thuộc thẩm quyền của Trưởng ban. Phó trưởng ban chịu trách nhiệm trước Trưởng ban về nhiệm vụ được giao. Trưởng ban phải chịu trách nhiệm về quyết định của Phó trưởng ban được phân công hoặc ủy quyền giải quyết.

Điều 4. Cơ cấu tổ chức và biên chế

1. Cơ cấu tổ chức gồm 03 phòng:

1/ Phòng Tổng hợp.

2/ Phòng Quản lý sổ bảo hiểm xã hội.

3/ Phòng Quản lý thẻ bảo hiểm y tế.

Chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của các phòng trên đây do Trưởng ban Cấp sổ, thẻ xây dựng trình Tổng giám đốc quyết định.

Phòng do Trưởng phòng quản lý và điều hành theo chế độ thủ trưởng. Trưởng phòng chịu trách nhiệm trước Trưởng ban về toàn bộ hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ của phòng. Giúp Trưởng phòng có các Phó trưởng phòng. Trưởng phòng, Phó trưởng phòng do Tổng giám đốc bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, chuyển chuyển, khen thưởng và kỷ luật theo đề nghị của Trưởng ban.

2. Biên chế của Ban Cấp sổ, thẻ do Tổng giám đốc giao. Công chức, viên chức của Ban được tuyển chọn và làm việc theo quy chế làm việc của cơ quan Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

Điều 5. Trách nhiệm của Trưởng ban

1. Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Điều 2 Quyết định này.

2. Tổ chức thực hiện chương trình cải cách hành chính và phòng, chống tham nhũng trong quản lý, điều hành mọi hoạt động của Ban; bảo đảm chế độ thông tin, báo cáo của Ban.

3. Quyết định các công việc thuộc phạm vi thẩm quyền quản lý của Ban; quyết định các biện pháp cụ thể để tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong cán bộ, công chức, viên chức; chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu, hách dịch, cửa quyền và các hiện tượng tiêu cực khác trong Ban. Chịu trách nhiệm khi để xảy ra hành vi vi phạm.

4. Thực hiện quy định của pháp luật và của Tổng giám đốc.

5. Phối hợp với các đơn vị trong ngành và ngoài ngành để thực hiện nhiệm vụ được giao.

Điều 6. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. Các văn bản trước đây trái với Quyết định này đều bãi bỏ. Trưởng ban Tổ chức cán bộ, Chánh văn phòng, Trưởng ban Cấp số, thẻ, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam, và Giám đốc Bảo hiểm xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Bộ Nội vụ (để b/c);
- HDQL (để b/c);
- Tổng GD, các Phó TGD;
- Lưu VT, TCCB (6).



Nguyễn Huy Ban

QUYẾT ĐỊNH

Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Tuyên truyền

TỔNG GIÁM ĐỐC BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM

Căn cứ Nghị định số 94/2008/NĐ-CP ngày 22 tháng 8 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bảo hiểm xã hội Việt Nam;

Xét đề nghị của Trưởng ban Tuyên truyền và Trưởng ban Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Vị trí và chức năng

Ban Tuyên truyền là tổ chức trực thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam, có chức năng giúp Tổng giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam chỉ đạo, quản lý và tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp (sau đây gọi chung là bảo hiểm xã hội), bảo hiểm y tế theo quy định của pháp luật và của Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

Ban Tuyên truyền chịu sự quản lý trực tiếp, toàn diện của Tổng giám đốc.

Ban Tuyên truyền có tư cách pháp nhân không đầy đủ, không có con dấu và tài khoản riêng.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Xây dựng, trình Tổng giám đốc định hướng tuyên truyền; nội dung, kế hoạch công tác tuyên truyền bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế phù hợp với yêu cầu, mục tiêu và phương hướng, nhiệm vụ của ngành.

2. Tổ chức, hướng dẫn thực hiện kế hoạch tuyên truyền được phê duyệt; quản lý công tác tuyên truyền của ngành.

3. Tổ chức các hoạt động tư vấn, giải đáp chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế nhằm thông tin, tuyên truyền, phổ biến chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế.

4. Tham mưu giúp Tổng giám đốc chỉ đạo, định hướng và quản lý Báo Bảo hiểm xã hội, Tạp chí Bảo hiểm xã hội thực hiện tuyên truyền bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế đúng mục đích nhiệm vụ của ngành và quy định của Luật Báo chí.

5. Chủ trì, phối hợp với các Ban chức năng xây dựng, sản xuất các ấn phẩm truyền thông, các chương trình truyền thông. Quản lý, hướng dẫn các thông tin ấn phẩm truyền thông, chương trình truyền thông của ngành và tổ chức thực hiện các hình thức tuyên truyền trên các kênh truyền thông phù hợp khác.

6. Khai thác thông tin và sử dụng thông tin truyền thông trong và ngoài ngành để tuyên truyền về chế độ, chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế phù hợp với mục đích và nhiệm vụ tuyên truyền trong từng thời kỳ.

7. Theo dõi, tổng hợp, phân tích thông tin trên báo chí và dư luận xã hội về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế để phục vụ công tác quản lý, điều hành của Tổng giám đốc; kịp thời đề xuất các giải pháp tuyên truyền phù hợp.

8. Chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ; kiểm tra đánh giá việc tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền đối với Bảo hiểm xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là Bảo hiểm xã hội tỉnh).

9. Phối hợp với các đơn vị trực thuộc và Bảo hiểm xã hội tỉnh để cung cấp thông tin cần thiết cho Tổng giám đốc trả lời báo chí về vấn đề dư luận quan tâm phục vụ công tác tuyên truyền.

10. Tham mưu giúp Tổng giám đốc quản lý trang web (website) của ngành và các địa phương; Hướng dẫn Bảo hiểm xã hội tỉnh về mặt thủ tục mở website theo Luật Báo chí.

11. Hướng dẫn và tổ chức thực hiện công tác truyền thống của ngành.

12. Thực hiện chế độ thống kê, báo cáo theo quy định.

13. Quản lý công chức, viên chức và tài sản của đơn vị.

Điều 3. Chế độ quản lý và điều hành

1. Ban Tuyên truyền do Trưởng ban quản lý, điều hành theo chế độ thủ trưởng. Trưởng ban chịu trách nhiệm trước Tổng giám đốc về toàn bộ hoạt động của Ban. Giúp việc Trưởng ban có các Phó trưởng ban. Trưởng ban và các Phó trưởng ban do Tổng giám đốc bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, thuyên chuyển, khen thưởng và kỷ luật.

2. Trưởng ban ban hành quy định về phân công nhiệm vụ, mối quan hệ công tác và lễ lối làm việc của Ban, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện quy định đó.

3. Trưởng ban phân công hoặc ủy quyền cho Phó trưởng ban giải quyết các công việc thuộc thẩm quyền của Trưởng ban. Phó trưởng ban chịu trách

nhiệm trước Trưởng ban về nhiệm vụ được giao. Trưởng ban phải chịu trách nhiệm về quyết định của Phó trưởng ban được phân công hoặc ủy quyền giải quyết.

Điều 4. Cơ cấu tổ chức và biên chế

1. Cơ cấu tổ chức gồm 2 phòng:

1/ Phòng Nghiệp vụ tuyên truyền.

2/ Phòng Thông tin - Truyền thông.

Chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của các phòng trên do Trưởng ban Tuyên truyền xây dựng trình Tổng giám đốc quyết định.

Phòng do Trưởng phòng quản lý và điều hành theo chế độ thủ trưởng. Trưởng phòng chịu trách nhiệm trước Trưởng ban về toàn bộ hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ của phòng. Giúp Trưởng phòng có các Phó trưởng phòng. Trưởng phòng, Phó trưởng phòng do Tổng giám đốc bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, chuyển chuyển, khen thưởng và kỷ luật theo đề nghị của Trưởng ban.

Trưởng phòng có trách nhiệm quản lý công chức, viên chức của phòng.

2. Biên chế của Ban Tuyên truyền do Tổng giám đốc giao. Công chức, viên chức của Ban được tuyển chọn và làm việc theo quy chế làm việc của cơ quan Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

Điều 5. Trách nhiệm của Trưởng ban

1. Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Điều 2 Quyết định này.

2. Tổ chức thực hiện chương trình cải cách hành chính và phòng, chống tham nhũng trong quản lý, điều hành mọi hoạt động của Ban; bảo đảm chế độ thông tin, báo cáo của Ban.

3. Quyết định các công việc thuộc phạm vi thẩm quyền quản lý của Ban; quyết định các biện pháp cụ thể để tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong cán bộ, công chức, viên chức; chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu, hách dịch, cửa quyền và các hiện tượng tiêu cực khác trong Ban. Chịu trách nhiệm khi để xảy ra hành vi vi phạm.

4. Thực hiện quy định của pháp luật và của Tổng giám đốc.

5. Phối hợp với các đơn vị trong ngành và ngoài ngành có liên quan để thực hiện nhiệm vụ được giao.

Điều 6. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. Các văn bản trước đây trái với Quyết định này đều bãi bỏ. Trưởng ban Tổ chức cán bộ, Chánh văn phòng, Trưởng ban Tuyên truyền, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam và Giám đốc Bảo hiểm xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Bộ Nội vụ (để b/c);
- HĐQT (để b/c);
- TGD, các Phó TGD;
- Lưu VT, TCCB(6).



Nguyễn Huy Ban

Số: 4811/QĐ-BHXH

Hà Nội, ngày 08 tháng 10 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức của Ban Thu**

TỔNG GIÁM ĐỐC BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM

Căn cứ Nghị định số 94/2008/NĐ-CP ngày 22 tháng 8 năm 2008 của Chính phủ quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bảo hiểm xã hội Việt Nam;

Xét đề nghị của Trưởng ban Thu và Trưởng ban Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Vị trí và chức năng

Ban Thu là tổ chức trực thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam, có chức năng giúp Tổng giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam hướng dẫn, chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác thu bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm xã hội tự nguyện, bảo hiểm thất nghiệp (sau đây gọi chung là bảo hiểm xã hội), bảo hiểm y tế bắt buộc, bảo hiểm y tế tự nguyện (sau đây gọi chung là bảo hiểm y tế) theo quy định của pháp luật.

Ban Thu chịu sự quản lý trực tiếp, toàn diện của Tổng giám đốc.

Ban Thu có tư cách pháp nhân không đầy đủ, không có con dấu và tài khoản riêng.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Xây dựng, trình Tổng giám đốc ban hành các văn bản hướng dẫn nghiệp vụ thu bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế theo quy định của pháp luật.

2. Xây dựng, trình Tổng giám đốc đề án phát triển, mở rộng đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế; kế hoạch thu bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế hàng năm; tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt.

3. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan đề xuất với Tổng giám đốc để trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các quy định liên quan đến thu bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế.

4. Chỉ đạo, hướng dẫn Bảo hiểm xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là Bảo hiểm xã hội tỉnh) kiểm tra đối với các tổ

chức, cá nhân tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế đảm bảo thu đúng, thu đủ và thu kịp thời theo quy định.

5. Chỉ đạo, hướng dẫn Bảo hiểm xã hội tỉnh tổ chức quản lý, theo dõi, tổng hợp số đối tượng thuộc diện bắt buộc tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, số đã tham gia, số chưa tham gia, đánh giá tình hình biến động về số đối tượng tham gia, mức đóng, căn cứ đóng của các đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế.

6. Tổ chức quản lý, thống kê đối tượng tham gia; tổng hợp, đánh giá tình hình thực hiện kết quả thu, nộp (số phải thu, số đã thu và số còn nợ đọng); thẩm định số liệu thu bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế đối với Bảo hiểm xã hội tỉnh theo quy định.

7. Hướng dẫn, kiểm tra, thẩm định số liệu thu bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế đối với Bảo hiểm xã hội Bộ Quốc phòng, Bộ Công an và Ban Cơ yếu Chính phủ. Phối hợp với Bảo hiểm xã hội Bộ Quốc phòng, Bộ Công an và Ban Cơ yếu Chính phủ quản lý đối tượng và việc thực hiện thu bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế trong Bộ Quốc phòng, Bộ Công an và Ban Cơ yếu Chính phủ.

8. Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra Bảo hiểm xã hội tỉnh thực hiện các quy định của nhà nước về xử lý vi phạm đối với các tổ chức, cá nhân tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế.

9. Phối hợp với Ban Kiểm tra và các Ban có liên quan giải quyết khiếu nại, tố cáo về việc thực hiện thu bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế trong phạm vi và quyền hạn được giao.

10. Phối hợp với Trung tâm Thông tin nghiên cứu, hoàn thiện hệ thống thông tin quản lý thu bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế.

11. Tham gia công tác nghiên cứu khoa học; đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ thuộc lĩnh vực thu bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế.

12. Tham gia công tác tuyên truyền, phổ biến các chế độ, chính sách, pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế theo quy định.

13. Cung cấp tài liệu, số liệu về đối tượng tham gia, tình hình thu bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế cho các đơn vị liên quan theo quy định. Thực hiện chế độ thống kê, báo cáo theo quy định.

14. Quản lý công chức, viên chức và tài sản của đơn vị.

Điều 3. Chế độ quản lý và điều hành

1. Ban Thu do Trưởng ban quản lý, điều hành theo chế độ thủ trưởng. Trưởng ban chịu trách nhiệm trước Tổng giám đốc về toàn bộ hoạt động của Ban. Giúp việc Trưởng ban có các Phó trưởng ban. Trưởng ban và các Phó trưởng

ban do Tổng giám đốc bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, chuyển, khen thưởng và kỷ luật.

2. Trưởng ban ban hành quy định về phân công nhiệm vụ, mối quan hệ công tác và lễ lối làm việc của Ban, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện quy định đó.

3. Trưởng ban phân công hoặc ủy quyền cho Phó trưởng ban giải quyết các công việc thuộc thẩm quyền của Trưởng ban. Phó trưởng ban chịu trách nhiệm trước Trưởng ban về nhiệm vụ được giao. Trưởng ban phải chịu trách nhiệm về quyết định của Phó trưởng ban được phân công hoặc ủy quyền giải quyết.

Điều 4. Cơ cấu tổ chức và biên chế

1. Cơ cấu tổ chức gồm 03 phòng:

1/ Phòng Kế hoạch - Tổng hợp.

2/ Phòng Thu bắt buộc.

3/ Phòng Thu tự nguyện.

Chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của các phòng trên do Trưởng ban Thu xây dựng trình Tổng giám đốc quyết định.

Phòng do Trưởng phòng quản lý và điều hành theo chế độ thủ trưởng. Trưởng phòng chịu trách nhiệm trước Trưởng ban về toàn bộ hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ của phòng. Giúp Trưởng phòng có các Phó trưởng phòng. Trưởng phòng, Phó trưởng phòng do Tổng giám đốc bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, chuyển, khen thưởng và kỷ luật theo đề nghị của Trưởng ban.

Trưởng phòng có trách nhiệm quản lý công chức, viên chức của phòng.

2. Biên chế của Ban Thu do Tổng giám đốc giao. Công chức, viên chức của Ban được tuyển chọn và làm việc theo quy chế làm việc của cơ quan Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

Điều 5. Trách nhiệm của Trưởng ban

1. Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Điều 2 Quyết định này.

2. Tổ chức thực hiện chương trình cải cách hành chính và phòng, chống tham nhũng trong quản lý, điều hành mọi hoạt động của Ban; bảo đảm chế độ thông tin, báo cáo của Ban.

3. Quyết định các công việc thuộc phạm vi thẩm quyền quản lý của Ban; quyết định các biện pháp cụ thể để tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong cán bộ, công chức, viên chức; chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu, hách

dịch, cửa quyền và các hiện tượng tiêu cực khác trong Ban. Chịu trách nhiệm khi để xảy ra hành vi vi phạm.

4. Thực hiện quy định của pháp luật và của Tổng giám đốc.

5. Phối hợp với các đơn vị trong ngành và ngoài ngành có liên quan để thực hiện nhiệm vụ được giao.

Điều 6. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. Các văn bản trước đây trái với Quyết định này đều bãi bỏ. Trưởng ban Tổ chức cán bộ, Chánh văn phòng, Trưởng ban Thu, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam và Giám đốc Bảo hiểm xã hội các tỉnh thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Bộ Nội vụ (để b/c);
- HĐQL (để b/c);
- TGD, các Phó TGD;
- Lưu VT, TCCB (6).



Nguyễn Huy Ban

Số: **4812**/QĐ-BHXHHà Nội, ngày **08** tháng **10** năm 2008**QUYẾT ĐỊNH****Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn****và cơ cấu tổ chức của Ban Thực hiện chính sách bảo hiểm y tế****TỔNG GIÁM ĐỐC BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM**

Căn cứ Nghị định số 94/2008/NĐ-CP ngày 22 tháng 08 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bảo hiểm xã hội Việt Nam;

Xét đề nghị của Trưởng ban Thực hiện chính sách bảo hiểm y tế và Trưởng ban Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH**Điều 1. Vị trí và chức năng**

Ban Thực hiện chính sách bảo hiểm y tế là tổ chức trực thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam, có chức năng giúp Tổng giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam quản lý và chỉ đạo thực hiện chính sách bảo hiểm y tế bắt buộc, bảo hiểm y tế tự nguyện (sau đây gọi chung là bảo hiểm y tế) đảm bảo quyền lợi khám chữa bệnh cho đối tượng tham gia bảo hiểm y tế theo quy định của pháp luật.

Ban Thực hiện chính sách bảo hiểm y tế chịu sự quản lý trực tiếp, toàn diện của Tổng giám đốc.

Ban Thực hiện chính sách bảo hiểm y tế có tư cách pháp nhân không đầy đủ, không có con dấu và tài khoản riêng.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Nghiên cứu, soạn thảo, trình Tổng giám đốc văn bản đề xuất với Chính phủ và các Bộ, ngành có liên quan để xây dựng, sửa đổi, bổ sung chế độ, chính sách về bảo hiểm y tế.

2. Tham gia với các Bộ, ngành trong việc soạn thảo, sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật về chế độ, chính sách bảo hiểm y tế.

3. Chủ trì, phối hợp với các Ban có liên quan của Bảo hiểm xã hội Việt Nam để tham gia với Bộ Y tế trong việc xác định mức đóng, phạm vi quyền lợi

khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế và xây dựng cơ chế, phương thức thanh toán chi phí khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế.

4. Xây dựng, trình Tổng giám đốc ban hành quy định về tổ chức thực hiện chế độ khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế; Quy trình giám định khám chữa bệnh bảo hiểm y tế và các văn bản hướng dẫn về hồ sơ, thủ tục, chuyên môn, nghiệp vụ thực hiện giải quyết chế độ, chính sách bảo hiểm y tế theo quy định của pháp luật.

5. Tổ chức tính toán cân đối quỹ bảo hiểm y tế hàng năm và dài hạn; Xây dựng, trình Tổng giám đốc ban hành các văn bản quy định, chỉ đạo thực hiện việc quản lý, sử dụng quỹ bảo hiểm y tế theo quy định của pháp luật.

6. Chủ trì, phối hợp với các Ban có liên quan xây dựng kế hoạch, dự toán chi quỹ bảo hiểm y tế hàng năm và kế hoạch điều chỉnh, bổ sung chi quỹ bảo hiểm y tế theo định kỳ 6 tháng trình Tổng giám đốc phê duyệt. Hướng dẫn, kiểm tra Bảo hiểm xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là Bảo hiểm xã hội tỉnh) tổ chức thực hiện.

7. Trình Tổng giám đốc kế hoạch dài hạn và kế hoạch hàng năm về phát triển loại hình bảo hiểm y tế tự nguyện.

8. Chỉ đạo, hướng dẫn Bảo hiểm xã hội tỉnh tổ chức hợp đồng khám chữa bệnh bảo hiểm y tế với các cơ sở khám chữa bệnh có đủ điều kiện, tiêu chuẩn chuyên môn kỹ thuật theo quy định của Bộ Y tế.

9. Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra Bảo hiểm xã hội tỉnh thực hiện chức năng giám sát việc cung cấp dịch vụ y tế của các cơ sở khám chữa bệnh bảo hiểm y tế, bảo vệ quyền lợi hợp pháp của người bệnh có thẻ bảo hiểm y tế; thực hiện các biện pháp để kiểm soát chi phí khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế và chống lạm dụng; thẩm định chi phí khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế và thanh, quyết toán chi phí khám, chữa bệnh với các cơ sở khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế, thanh toán trực tiếp với người có thẻ bảo hiểm y tế theo quy định.

10. Giúp Tổng giám đốc thực hiện việc quản lý thuốc, vật tư y tế và dịch vụ kỹ thuật y tế trong khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế.

11. Phối hợp với các Ban có liên quan tham gia thẩm định số liệu quyết toán chi phí khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế của Bảo hiểm xã hội tỉnh.

12. Hướng dẫn, kiểm tra đối với Bảo hiểm xã hội Bộ Quốc phòng, Bộ Công an và Ban Cơ yếu Chính phủ trong việc thực hiện chế độ, chính sách bảo hiểm y tế trong Bộ Quốc phòng, Bộ Công an và Ban Cơ yếu Chính phủ theo quy định của pháp luật.

13. Giải quyết những kiến nghị, vướng mắc của các tổ chức, cá nhân liên quan đến việc tổ chức thực hiện chính sách bảo hiểm y tế theo quy định; Phối

hợp với các Ban có liên quan để giải quyết các đơn thư khiếu nại, tố cáo có liên quan đến việc tổ chức thực hiện chính sách bảo hiểm y tế.

14. Tham gia công tác nghiên cứu khoa học; đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ và tuyên truyền về chế độ, chính sách bảo hiểm y tế.

15. Thực hiện chế độ thông tin, thống kê, báo cáo theo quy định.

16. Quản lý công chức, viên chức và tài sản của đơn vị

Điều 3. Chế độ quản lý và điều hành

1. Ban Thực hiện chính sách bảo hiểm y tế do Trưởng ban quản lý, điều hành theo chế độ thủ trưởng. Trưởng ban chịu trách nhiệm trước Tổng giám đốc về toàn bộ hoạt động của Ban. Giúp việc Trưởng ban có các Phó trưởng ban. Trưởng ban và các Phó trưởng ban do Tổng giám đốc bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, chuyển, khen thưởng và kỷ luật.

2. Trưởng ban ban hành quy định về phân công nhiệm vụ, mối quan hệ công tác và lễ lối làm việc của Ban, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện quy định đó.

3. Trưởng ban phân công hoặc ủy quyền cho Phó trưởng ban giải quyết các công việc thuộc thẩm quyền của Trưởng ban. Phó trưởng ban chịu trách nhiệm trước Trưởng ban về nhiệm vụ được giao. Trưởng ban phải chịu trách nhiệm về quyết định của Phó trưởng ban được phân công hoặc ủy quyền giải quyết.

Điều 4. Cơ cấu tổ chức và biên chế

1. Cơ cấu tổ chức gồm 04 phòng:

1/ Phòng Kế hoạch - Tổng hợp.

2/ Phòng Nghiệp vụ giám định.

3/ Phòng Chế độ bảo hiểm y tế.

4/ Phòng Quản lý thuốc và vật tư y tế.

Chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của các phòng trên đây do Trưởng ban Thực hiện chính sách bảo hiểm y tế xây dựng trình Tổng giám đốc quyết định.

Phòng do Trưởng phòng quản lý và điều hành theo chế độ thủ trưởng. Trưởng phòng chịu trách nhiệm trước Trưởng ban về toàn bộ hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ của phòng. Giúp Trưởng phòng có các Phó trưởng phòng. Trưởng phòng, Phó trưởng phòng do Tổng giám đốc bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, chuyển, khen thưởng và kỷ luật theo đề nghị của Trưởng ban.

Trưởng phòng có trách nhiệm quản lý công chức, viên chức của phòng.

2. Biên chế của Ban Thực hiện chính sách bảo hiểm y tế do Tổng giám đốc giao. Công chức, viên chức của Ban được tuyển chọn và làm việc theo quy chế làm việc của cơ quan Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

Điều 5. Trách nhiệm của Trưởng ban

1. Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Điều 2 Quyết định này.
2. Tổ chức thực hiện chương trình cải cách hành chính và phòng, chống tham nhũng trong quản lý, điều hành mọi hoạt động của Ban; bảo đảm chế độ thông tin, báo cáo của Ban.
3. Quyết định các công việc thuộc phạm vi thẩm quyền quản lý của Ban; quyết định các biện pháp cụ thể để tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong cán bộ, công chức, viên chức; chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu, hách dịch, cửa quyền và các hiện tượng tiêu cực khác trong Ban. Chịu trách nhiệm khi để xảy ra hành vi vi phạm.
4. Thực hiện quy định của pháp luật và của Tổng giám đốc.
5. Phối hợp với các đơn vị trong ngành và ngoài ngành có liên quan để thực hiện nhiệm vụ được giao.

Điều 6. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. Các văn bản trước đây trái với Quyết định này đều bãi bỏ. Trưởng ban Tổ chức cán bộ, Chánh văn phòng, Trưởng ban Thực hiện chính sách bảo hiểm y tế, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam và Giám đốc Bảo hiểm xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Bộ Nội vụ (để b/c);
- HDQL (để b/c);
- TGD, các Phó TGD;
- Lưu VT, TCCB(5).



TỔNG GIÁM ĐỐC.

Nguyễn Huy Ban

QUYẾT ĐỊNH

Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn

và cơ cấu tổ chức của Ban Thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội

TỔNG GIÁM ĐỐC BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM

Căn cứ Nghị định số 94/2008/NĐ-CP ngày 22 tháng 08 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bảo hiểm xã hội Việt Nam;

Xét đề nghị của Trưởng ban Thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội và Trưởng ban Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Vị trí và chức năng

Ban Thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội là tổ chức trực thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam, có chức năng giúp Tổng giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam tham gia xây dựng chính sách pháp luật về bảo hiểm xã hội, hướng dẫn và quản lý thực hiện các chế độ bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm xã hội tự nguyện, bảo hiểm thất nghiệp (sau đây gọi chung là bảo hiểm xã hội) theo quy định của pháp luật.

Ban Thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội chịu sự quản lý trực tiếp, toàn diện của Tổng giám đốc.

Ban Thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội có tư cách pháp nhân không đầy đủ, không có con dấu và tài khoản riêng.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Tham gia với các cơ quan Nhà nước trong việc xây dựng hoặc sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật về bảo hiểm xã hội.

2. Xây dựng trình Tổng giám đốc ban hành các văn bản hướng dẫn thực hiện giải quyết các chế độ bảo hiểm xã hội, điều chỉnh mức hưởng các chế độ bảo hiểm xã hội theo quy định của pháp luật và hướng dẫn về hồ sơ, quy trình giải quyết hưởng các chế độ bảo hiểm xã hội.

3. Trình Tổng giám đốc về việc từ chối yêu cầu trả bảo hiểm xã hội không đúng quy định và giải quyết cho các trường hợp hưởng tiếp chế độ bảo hiểm xã hội theo quy định của pháp luật.

4. Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các chế độ bảo hiểm xã hội đối với Bảo hiểm xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là Bảo hiểm xã hội tỉnh), Bảo hiểm xã hội Bộ Quốc phòng, Bảo hiểm xã hội Bộ Công an, Bảo hiểm xã hội Ban Cơ yếu Chính phủ.

5. Tiếp nhận hồ sơ hưởng chế độ bảo hiểm xã hội hàng tháng giải quyết chưa đúng do Trung tâm Lưu trữ chuyển đến để kiểm tra và chỉ đạo Bảo hiểm xã hội tỉnh, Bảo hiểm xã hội Bộ Quốc phòng, Bảo hiểm xã hội Bộ Công an, Bảo hiểm xã hội Ban Cơ yếu Chính phủ điều chỉnh lại cho đúng quy định của chính sách.

6. Hướng dẫn và quản lý cấp giấy chứng nhận hưởng chế độ bảo hiểm xã hội hàng tháng.

7. Thực hiện việc tính toán các quỹ bảo hiểm xã hội để phục vụ công tác quản lý.

8. Quản lý đối tượng hưởng bảo hiểm xã hội hàng tháng (bao gồm cả đối tượng tăng, giảm và di chuyển giữa các tỉnh, thành phố) của Bảo hiểm xã hội tỉnh, Bảo hiểm xã hội Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Ban Cơ yếu Chính phủ.

9. Hàng năm lập dự toán về đối tượng và kinh phí hưởng các chế độ bảo hiểm xã hội của năm sau, chuyển Ban Kế hoạch - Tài chính để xây dựng kế hoạch chung toàn ngành.

10. Trả lời thư, đơn, công văn của tổ chức, cá nhân đề nghị hướng dẫn về nội dung liên quan đến chế độ, chính sách bảo hiểm xã hội.

11. Phối hợp với Bảo hiểm xã hội tỉnh, Bảo hiểm xã hội Bộ Quốc phòng, Bảo hiểm xã hội Bộ Công an, Bảo hiểm xã hội Ban Cơ yếu Chính phủ trong việc hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các chế độ bảo hiểm xã hội của các đơn vị sử dụng lao động tham gia bảo hiểm xã hội.

12. Phối hợp với Ban Kiểm tra trong việc giải quyết khiếu nại, tố cáo về thực hiện các chế độ bảo hiểm xã hội có liên quan.

13. Phối hợp với Trung tâm Thông tin trong việc ứng dụng công nghệ thông tin để giải quyết các chế độ bảo hiểm xã hội, điều chỉnh mức hưởng các chế độ bảo hiểm xã hội theo quy định và quản lý đối tượng hưởng bảo hiểm xã hội.

14. Tham gia công tác nghiên cứu khoa học; đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ và tuyên truyền về chế độ chính sách bảo hiểm xã hội.

15. Thực hiện chế độ thông tin, thống kê, báo cáo theo quy định.

16. Quản lý công chức, viên chức và tài sản của đơn vị.

Điều 3. Chế độ quản lý và điều hành

1. Ban Thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội do Trưởng ban quản lý, điều hành theo chế độ thủ trưởng. Trưởng ban chịu trách nhiệm trước Tổng giám đốc về toàn bộ hoạt động của Ban. Giúp việc Trưởng ban có các Phó trưởng ban. Trưởng ban và các Phó trưởng ban do Tổng giám đốc bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, chuyển, khen thưởng và kỷ luật.

2. Trưởng ban ban hành quy định về phân công nhiệm vụ, mối quan hệ công tác và lễ lối làm việc của Ban, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện quy định đó.

3. Trưởng ban phân công hoặc ủy quyền cho Phó trưởng ban giải quyết các công việc thuộc thẩm quyền của Trưởng ban. Phó trưởng ban chịu trách nhiệm trước Trưởng ban về nhiệm vụ được giao. Trưởng ban phải chịu trách nhiệm về quyết định của Phó trưởng ban được phân công hoặc ủy quyền giải quyết.

Điều 4. Cơ cấu tổ chức và biên chế

1. Cơ cấu tổ chức gồm 03 phòng:

1/ Phòng Chế độ bảo hiểm xã hội bắt buộc.

2/ Phòng Chế độ bảo hiểm xã hội tự nguyện.

3/ Phòng Tổng hợp.

Chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của các phòng trên đây do Trưởng ban Thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội xây dựng trình Tổng giám đốc quyết định.

Phòng do Trưởng phòng quản lý và điều hành theo chế độ thủ trưởng. Trưởng phòng chịu trách nhiệm trước Trưởng ban về toàn bộ hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ của phòng. Giúp Trưởng phòng có các Phó trưởng phòng. Trưởng phòng, Phó trưởng phòng do Tổng giám đốc bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, chuyển, khen thưởng và kỷ luật theo đề nghị của Trưởng ban.

Trưởng phòng có trách nhiệm quản lý công chức, viên chức của phòng.

2. Biên chế của Ban Thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội do Tổng giám đốc giao. Công chức, viên chức của Ban được tuyển chọn và làm việc theo quy chế làm việc của cơ quan Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

Điều 5. Trách nhiệm của Trưởng ban

1. Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Điều 2 Quyết định này.

2. Tổ chức thực hiện chương trình cải cách hành chính và phòng, chống tham nhũng trong quản lý, điều hành mọi hoạt động của Ban; bảo đảm chế độ thông tin, báo cáo của Ban.

3. Quyết định các công việc thuộc phạm vi thẩm quyền quản lý của Ban; quyết định các biện pháp cụ thể để tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong cán bộ, công chức, viên chức; chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu, hách dịch, cửa quyền và các hiện tượng tiêu cực khác trong Ban. Chịu trách nhiệm khi để xảy ra hành vi vi phạm.

4. Thực hiện quy định của pháp luật và của Tổng giám đốc.

5. Phối hợp với các đơn vị trong ngành và ngoài ngành có liên quan để thực hiện nhiệm vụ được giao.

Điều 6. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. Các văn bản trước đây trái với Quyết định này đều bãi bỏ. Trưởng ban Tổ chức cán bộ, Chánh văn phòng, Trưởng ban Thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam và Giám đốc Bảo hiểm xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Bộ Nội vụ (để b/c);
- HĐQL (để b/c);
- TGD, các Phó TGD;
- Lưu VT, TCCB(5).



TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Huy Ban